|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN ĐẮK SONG  **TRƯỜNG T.H TRƯNG VƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘ CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập ‑ Tự do ‑ Hạnh phúc** |

|  |  |
| --- | --- |
| Số: 139 /KHNV-TrV | *Trường Xuân, ngày 04 tháng 10 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

**NĂM HỌC 2022-2023**

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

*Quyết định số 16/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2006; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;*

*Công văn số 4088/BGDĐT-GDTH V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;*

*Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;*

*Công văn* *343/SGDĐT-VP ngày 17 tháng 3 năm 2020 V/v thống nhất sắp xếp thời giờ học tập của học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh;*

*Thực hiện Quyết định số 2414/UBND-GD&ĐT ngày 16/8/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song về việc thực hiện Kế hoạch năm học 2022-2023; Công văn 539/ PGD&ĐT ngày 14/9/2022 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2022-2023.*

Từ điều kiện thực tế, Trường tiểu học Trưng Vương xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

**II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, BỐI CẢNH GIÁO DỤC CHUNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG**

**1. Đặc điểm tình hình nhà trường**

*1.1. Về đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên.*

Tổng số hiện nay: 38 người (CBQL: 03; GV: 32; NV: 03).

+ Số CBQL đã qua đào tạo TCLLCT và Quản lý trường học: 03 đ/c.

+ Số GV đã đạt giáo viên dạy giỏi (đang còn diện bảo lưu) cấp tỉnh là: 6 đ/c, cấp huyện là: 12; GVCN giỏi cấp tỉnh: 01.

+ Số CBGV là đảng viên là 19 đảng viên.

+ Số GV dạy các môn văn hóa: 24 đ/c; Số GV chuyên ngành: 8 đ/c; Giáo viên TPT Đội 01 đ/c.

*1.2. Về tình hình học sinh:* *Số liệu đầu năm tính đến 30/9/2022*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số lớp** | **Số học sinh** | **Nữ** | | **Dân tộc** | | **Nữ dân tộc** | | **Học sinh khuyết tật** | |
| **Số lượng** | **Tỉ lệ %** | **Số lượng** | **Tỉ lệ %** | **Số lượng** | **Tỉ lệ %** | **Số lượng** | **Tỉ lệ %** |
| **1** | 5 | 184 | 95 | 51,6 % | 45 | 24,4% | 27 | 28,4% |  |  |
| **2** | 5 | 202 | 102 | 50,4 % | 51 | 25,2% | 11 | 10,7% |  |  |
| **3** | 5 | 182 | 88 | 48,6% | 47 | 25,9% | 23 | 26,1% | 1 | 0,5% |
| **4** | 6 | 203 | 88 | 42,9% | 44 | 21,4% | 23 | 26,1% |  |  |
| **5** | 6 | 230 | 118 | 51,3% | 43 | 18,6% | 27 | 22,8% |  |  |
| **Tổng** | **27** | **1003** | **491** | **49%** | **230** | **22,9%** | **111** | **22,6%** |  |  |

*1.3. Tình hình cơ sở vật chất kĩ thuật, trang thiết bị dạy học*

- Tổng số phòng học : 24 phòng (cấp 4: 8 phòng; kiên cố: 16 phòng),

- Văn phòng: 01

- Nhà hiệu bộ: 01

- Phòng thư viện, thiết bị: 01

- Phòng y tế học đường: 01

- Phòng truyền thống Đội: 01 (tạm)

- Phòng học chức năng: 01

- Nhà đa năng: 0.

Các phòng học đã được mắc điện thắp sáng, một số quạt và có đủ bàn ghế cho học sinh ngồi tương đối đảm bảo chất lượng (mỗi phòng học có 15 - 18 bộ bàn ghế HS, 1 bộ bàn ghế GV).

**2. Bối cảnh bên ngoài**

***2.1. Thời cơ***

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và đào tạo huyện và của chính quyền địa phương.

Sự quan tâm đầu tư của phụ huynh học sinh cho con cái học tập là khá tốt, do đó có sự phối hợp khá hài hoà giữa nhà trường và gia đình học sinh để giáo dục con em. Nhiều cha mẹ quan tâm đến việc học của con em nên việc kết hợp nhà trường và gia đình ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả.

Các chính sách đãi ngộ đối với nhà giáo được quan tâm đúng mức tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ giáo viên yên tâm công tác.

Khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin phát triển tạo nhiều thuận lợi cho giáo viên, học sinh ứng dụng vào hoạt động dạy và học.

***2.2. Thách thức***

Toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, đồng thời thực hiện các giải pháp đảm bảo hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 và Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình với trọng tâm là chất lượng giáo dục học sinh lớp 1.

Tác động không nhỏ của tốc độ phát triển khoa học kỹ thuật, đòi hỏi mỗi cán bộ, giáo viên không ngừng nâng cao nhận thức và năng lực chuyên môn, đảm bảo yêu câu ngày càng cao về hiệu xuất công việc.

Tốc độ tăng cơ học của học sinh khá nhanh tạo áp lực không nhỏ về phòng học, bàn ghế phục vụ cho học sinh.

Một số học sinh trong trường là con em nông dân, lao động nghèo, dân tộc thiểu số, trình độ dân trí còn hạn chế nên sự quan tâm của phụ huynh chưa nhiều.

**3. Bối cảnh bên trong**

***3.1. Điểm mạnh của nhà trường***

Đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường phần đông đều trẻ, khỏe, nhiệt tình, có chí tiến thủ, có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, kĩ năng, kinh nghiệm quản lí, dạy học khá tốt.

Cán bộ quản lý nhiệt tình, năng động, sáng tạo trong công việc, đội ngũ giáo viên trẻ, khoẻ, chuẩn về trình độ, vững về chuyên môn, nhiệt tình trong công tác, có chí tiến thủ, chịu khó học hỏi và có ý thức tốt trong việc xây dựng khối đoàn kết nội bộ. Đặc biệt có đủ giáo viên bộ môn (Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, Ngoại ngữ, Tin học) là điều kiện tốt để nhà trường tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục nhằm phát triển năng lực của học sinh và giúp học sinh học tốt môn Ngoại ngữ ở bậc học cao hơn.

Ban đại diện cha mẹ học sinh nhiệt tình, có trách nhiệm, quan tâm đến phong trào dạy học và các hoạt động giáo dục của trường, huy động được nguồn quỹ phục vụ cho các phong trào, hoạt động tạo điều kiện cho nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

***3.2. Điểm yếu***

Việc đổi mới phương pháp giảng dạy ở một số bộ phận còn chậm, hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn chưa phong phú, chưa thực sự phù hợp với tình hình mới.

Một số giáo viên năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, hoạt động giáo dục học sinh còn hạn chế.

Cơ sở vật chất còn thiếu thốn khá nhiều, chưa đáp ứng tốt nhu cầu phục vụ cho các hoạt động giáo dục, nhu cầu vui chơi, hoạt động thể dục thể thao cho học sinh.

Khuôn viên nhà trường chưa được khang trang, sạch đẹp; hệ thống sân trường tuy được bê tông hóa kết hợp trồng đan xen các bồn hoa cây cảnh, nhưng các khối phòng học, phòng chức năng, khu vệ sinh được bố trí chưa phù hợp với cảnh quan sư phạm.

**III. NHIỆM VỤ CHUNG**

- Thực hiện các nhiệm vụ theo công văn số 4088/BGD&ĐT, ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo: Về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học, năm học 2022-2023;

- Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số [32/2018/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/thong-tu-32-2018-tt-bgddt-chuong-trinh-giao-duc-pho-thong-403454.aspx) ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch đề xuất tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Chú trọng thực hiện quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

**IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

*1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì và nâng cao chất lượng giáo dục*

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Nhà trường chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh đề phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước, thực hiện kiên trì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

*1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục*

1.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Lãnh đạo nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, đồng thời chỉ đạo chuyên môn, tổ khối và giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Khi xây dựng kế hoạch giáo dục lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do thực hiện tinh giảm nội dung dạy học, phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập linh hoạt khác trong các năm học trước vì ảnh hưởng của dịch Covid-19; đồng thời tích hợp các nội dung liên quan đến an toàn toàn trường học, trang bị kiến thức kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ cho học sinh theo thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo,...

Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

1.2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

\* Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Sắp xếp đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp đối với các lớp 1, 2, 3 (15/15 lớp), cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (đang thực hiện 15/27 lớp đối với các khối lớp 1, lớp 2, lớp 3), mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Các khối lớp 4 và lớp 5 chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, nhà trường chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn, hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

\* Đối với lớp 4 và lớp 5

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

1.2.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023 (Tiếng Anh đang triển khai 4 tiết/tuần đối với khối lớp 3; Tin học đang triển khai cho học sinh khối lớp 3 thực hiện 1 tiết/tuần) bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 4 và lớp 5 với thời lượng 2 tiết/tuần; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT.

1.2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện triển khai tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học theo quy định của Sở GD&ĐT đảm bảo đúng tiến độ theo quy định của Bộ GDĐT cho các lớp 1, 2 và 3. Thực hiện việc xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH.

1.2.5. Triển khai giáo dục STEM

Hướng dẫn cho giáo viên phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại các lớp cho học sinh phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và của nhà trường.

**1.3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá**

1.3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Duy trì và đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn được hướng dẫn tại Công văn số 892/SGDĐT-GDTH ngày 07/7/2020 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của phòng Giáo dục và Đào tạo. Theo đó, thành lập và tổ chức sinh hoạt định kỳ tổ mạng lưới chuyên môn cấp trường, tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp cụm trường; giáo viên cốt cán cấp tỉnh, cấp huyện của nhà trường hỗ trợ kịp thời các giáo viên hoàn thành nội dung tập huấn, đồng thời áp dụng linh hoạt hiệu quả trong công tác dạy học, tránh việc hình thức, áp dụng máy móc, rập khuôn. Các tổ chuyên môn cần xây dựng chuyên đề sinh hoạt để khắc sâu, hiểu rõ bản chất các Mô đun đã được tập huấn: Tổng quan về thực hiện chương trình phổ thông 2018, đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

1.3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đổi mới phương pháp đánh giá nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Đối với lớp 1 ưu tiên tập trung thời lượng dạy học môn Tiếng Việt, khi học sinh biết đọc, biết viết thì việc dạy các môn học khác đáp ứng mục tiêu chương trình, đồng thời là cách để tăng cường Tiếng Việt cho các em. Đổi mới phương pháp đánh giá nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, cụ thể: đối với học sinh lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT 27; đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TTBGDĐT. Môn Tin học, môn Công nghệ là 2 môn học độc lập, vì vậy việc kiểm tra đánh giá cũng độc lập theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023. Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

**2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

**2.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp**

Nhà trường chủ động sắp xếp biên chế lớp học phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo số lượng học sinh/lớp, tránh lãng phí biên chế giáo viên, đáp ứng nhu cầu được học tập của trẻ em.

**2.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

2.2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số [20/2014/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/nghi-dinh-20-2014-nd-cp-pho-cap-giao-duc-xoa-mu-chu-224364.aspx) ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số [07/2016/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/thong-tu-07-2016-tt-bgddt-cong-nhan-dat-chuan-pho-cap-giao-duc-xoa-mu-chu-307410.aspx) ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Từng bước đề xuất các cấp lãnh đạo đầu tư xây dựng CSVC để nhà trường đạt MCLTT và chuẩn Quốc gia.

**2.3. Thực hiện hiệu quả tổ chức dạy học môn học Tiếng dân tộc thiểu số và tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số**

2.3.1. Dạy học tiếng dân tộc thiểu số

Thực tế điều kiện về giáo viên chưa đáp ứng để tổ chức thực hiện dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP; Thông tư 34/2019/TT-BGD&ĐT do đó nhà trường tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 1.

2.3.2. Tăng cường Tiếng Việt cho học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”, cụ thể: nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên về việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; tham mưu UBND cấp tỉnh bố trí kinh phí tổ chức triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số hàng năm; tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số, việc dạy học tăng cường tiếng Việt theo các tài liệu đã được Bộ GDĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt.

**2.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**

2.4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Hướng dẫn phụ huynh đưa các em đến Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục đối với trẻ em khuyết tật.

2.4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Theo điều tra PCGD, khu vực nhà trường quản lý không có trẻ lang thang cơ nhỡ.

**3. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

**3.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

3.1.1. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Nhà trường chủ động dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng.

3.1.2. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học

Nhà trường chủ động trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm. Giao quyền chủ động linh hoạt nhằm phát huy năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình. Áp dụng linh hoạt hiệu quả các Mô đun về quản trị trường học:

Quản trị hoạt động dạy học và giáo dục; quản trị nhân sự; quản trị cơ sở vật chất, thiết bị. Nâng cao trách nhiệm giải trình, huy động sự tham gia của các bên liên quan trong việc lập kế hoạch giáo dục trường học, trong tổ chức thực hiện kế hoạch, trong kiểm tra giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch. Mỗi thành viên trong trường học trở thành một quản trị viên, giúp nhà quản lý quản trị được sự đổi mới trong trường học. Thực hiện nghiêm việc quản lý hồ sơ theo đúng quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Việc lưu hồ sơ của giáo viên có thể bằng bản in, bản viết, File Word, Power Point, Video bài dạy...

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; trong phạm vi thẩm quyền được giao, nhà trường chủ động quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, chủ động áp dụng linh hoạt, hiệu quả các Mô đun về quản trị trường học, quản trị về hoạt động dạy học và giáo dục, quản trị nhân sự, quản trị cơ sở vật chất, thiết bị, nâng cao trách nhiệm giải trình.

**3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

3.2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Nhà trường cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT (Mua sắm từ nguồn chi thường xuyên: 04 tivi thông minh; 03 bộ máy vi tính). Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục (Đã mua sắm thiết bị cho các lớp 1, lớp 2); sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; vào đầu năm học nhà trường thực hiện việc công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

3.2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

Tổ chức cho giáo viên, cán bộ qản lý thực hiện lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 chương trình GDPT 2018 theo đúng thẩm quyền quy định.

**3.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo**

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn thường xuyên sử dụng các thiết bị dạy học thông minh trong các tiết dạy: máy chiếu, tivi, thiết bị hỗ trợ khác,…

Tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn......bằng hình thức trực tuyến đạt từ 5% đến 10%; khuyến khích giáo viên duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục (Căn cứ vào điều kiện, thiết bị thực tế); chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

**4. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục**

Nhà trường sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động, phải biến các nguồn lực được huy động thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội….. để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

**5. Đẩy mạnh công tác truyền thông**

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3 và công tác chuẩn bị đối với các lớp sau theo lộ trình. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**V. CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ THAM GIA CÁC HỘI THI**

**1. Các hoạt động giáo dục khác**

Ngay từ đầu năm học, nhà trường phát động phong trào tủ sách “vòng tay bè bạn” để giáo dục học sinh ý thức giữ gìn sách vở, chống lãng phí đồng thời xây dựng tình đoàn kết, chia sẻ yêu thương giữa các học sinh, nhà trường với nhau. Tăng cường sách giáo khoa cho thư viện, hỗ trợ các bạn học sinh gặp khó khăn được mượn sách học tập ở những năm học tiếp theo *(Chi tiết được hướng dẫn tại Công văn số 210/PGD&ĐT, ngày 02/4/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo).*

Tạo môi trường và xây dựng kế hoạch hoạt động để duy trì phong trào thi đua thực hiện tốt “5 điều Bác Hồ dạy”. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch “Trường lớp xanh - sạch - đẹp - an toàn” tại đơn vị, góp phần xây dựng và duy trì trường học đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục duy trì và phát huy phong trào “viết chữ đẹp”, Hội thi “giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi” cấp trường, tổ chức lựa chọn, bồi dưỡng học sinh tham gia cuộc thi “Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên nhi đồng”.

**2. Các hội thi, giao lưu được duy trì trong năm học**

\* Tổ chức hội thi cấp trường

- Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi.

- Hội thi “Chữ viết đẹp” dành cho giáo viên và học sinh.

- Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng.

- Giao lưu các câu lạc bộ: bơi, Aerobic, múa hát sân trường...

- Tổ chức các hội thi giao lưu văn nghệ, thể thao, chuẩn bị đoàn VĐV tham gia HKPĐ cấp huyện.

\* Tham gia hội thi cấp huyện, tỉnh

- Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi.

- Hội thi “Viết chữ đẹp” dành cho giáo viên và học sinh.

- Giao lưu Olympic Toán tuổi thơ.

- Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng.

- Giao lưu các câu lạc bộ: bơi, Aerobic, múa hát sân trường...

- Tham gia HKPĐ cấp huyện

- Các Hội thi khác theo kế hoạch của Sở GDĐT và UBND huyện triển khai.

**VI. CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

**1. Tổ chức quản lý nhà trường**

- Nhà trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động tiên tiến - Đơn vị văn hóa.

- Công đoàn đạt danh hiệu: Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ đề nghị LĐLĐ huyện khen thưởng.

- Chi đoàn đạt danh hiệu: Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Liên đội đạt danh hiệu: Liên đội hoàn thành tốt nhiệm vụ

**2. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục**

- Giáo viên và nhân viên được đánh giá theo NĐ 90/NĐ-CP Hoàn thành nhiệm vụ trở lên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 50% trở lên, còn lại là Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường 30 giáo viên trở lên.

- Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học đạt 100% trong đó: Tốt 28 GV trở lên; còn lại đạt loại khá, không có GV xếp loại Đạt.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên biết ứng dụng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học thông minh vào công tác quản lý và giảng dạy.

- 100% giáo viên tham gia các hoạt động học tập bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao trình độ chuyên môn và đạt từ yêu cầu trở lên.

- Có giáo viên tham gia thi các cuộc thi do Phòng Giáo dục tổ chức. Tham gia thi GVTPT đội khi cấp trên tổ chức.

- Giáo viên chủ nhiệm giỏi huyện: 3 GV trở lên.

- Giáo viên đạt chữ viết đẹp cấp huyện: 3 GV trở lên.

- Giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm: 5 GV trở lên.

- Lao động tiên tiến: 70% viên chức. UBND huyện tặng Giấy khen 20%.

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 15% trong số LĐTT.

- Đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen theo NĐ 91/NĐ-CP theo kết quả đạt

được đúng quy định, xét đề nghị đảm bảo.

- Tổ chức thi giáo viên chữ viết đẹp cấp trường có 100% GV tham gia và các lớp lựa chọn học sinh tham gia cuộc thi viết chữ đẹp cấp trường theo kế hoạch.

**3. Cơ sở vật chất**

Thực hiện tốt việc sửa chữa, vệ sinh khuôn viên cây xanh đảm bảo cho việc xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn.

Tiếp tục rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành. Phát huy việc tự làm đồ dùng dạy học của giáo viên. Mỗi giáo viên làm ít nhất 1 bộ đồ dùng dạy học/năm.

Tiếp tục huy động, vận động tài trợ từ các mạnh thường quân, tiết kiệm từ nguồn chi thường xuyên bổ sung thêm máy tính cho phòng tin học để đảm bảo nhu cầu học tập cho các em.

Bảo quản và sử dụng tốt các tài sản hiện có không để xảy ra tình trạng mất mát, hư hỏng nặng. Nhà vệ sinh giáo viên, học sinh luôn được đảm bảo sạch sẽ, an toàn.

**4. Công tác xã hội hóa**

Tổ chức huy động xã hội hóa, tài trợ giáo dục khoảng 300 triệu đồng để có kinh phí cho việc mua sắm trang thiết bị, sửa chữa cơ sở vật chất,,... hỗ trợ kinh phí cho nhà trường tổ chức các hoạt động phong trào, công tác khen thưởng học sinh… và huy động tài trợ, viện trợ giáo dục bằng hiện vật 5 ti vi để lắp đặt ở các phòng học chưa có phục vụ cho công tác dạy và học.

**5. Các hoạt động và chất lượng giáo dục**

- 100% học sinh có đủ đầu sách theo quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh.

- Thực hiện và giữ vững công tác phổ cập mức độ 2, KĐCLGD.

- Huy động 99 % trở lên trẻ em trong độ tuổi được đến trường, 100 % trẻ em 6 tuổi trên địa bàn được vào lớp 1.

- Thực hiện tốt các hoạt động giáo dục lấy học sinh làm trung tâm, hướng tới cho tất cả học sinh có tinh thần tích cực, tự giác trong học tập, có thái độ cởi mở, hòa đồng giữa học sinh với học sinh, giữa học sinh với giáo viên. Tạo cho nhà trường có một môi trường thân thiện thực sự.

-55% học sinh trường học 02 buổi/ngày (15/27 lớp), 09 buổi/tuần; 100% học sinh khối lớp 3 đến lớp 5 được học môn Tiếng Anh, trong đó khối 3 đảm bảo 4 tiết/tuần, khối 4 và khối 5 đảm bảo 2 tiết/tuần; 100% học sinh khối lớp 3 được học môn Tin học theo CTGDPT 2018.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh lớp 1 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

\* Chất lượng đại trà

- Các môn học và HĐGD: Hoàn thành tốt: 25%; Hoàn thành: 72%; Chưa hoàn thành: 3% trở xuống.

- Về năng lực: Tốt: 25%; Đạt: 72%; Cần cố gắng: 3% trở xuống.

- Về phẩm chất: Tốt: 40%; Đạt: 59%; Cần cố gắng: 01%

- Học sinh lên lớp thẳng đạt 97% trở lên.

- Học sinh Khối lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%

\* Chất lượng mũi nhọn.

- Viết chữ đẹp cấp huyện đạt: 6-9 học sinh, cấp tỉnh 4 học sinh trở lên.

- Khuyến khích HS tham gia các cuộc thi Violympic (Giải toán trên Internet) và IOE (Tiếng Anh trên Internet): GVCN và GV chuyên ngành.

\* Khen thưởng học sinh cuối năm học

Chỉ tiêu đặt ra:40% học sinh trở lên được khen thưởng, trong số đó:

- 10% học sinh “hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện”;

- 30% học sinh “có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc về ít nhất một môn học hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất”.

\* Chỉ tiêu về các hoạt động khác

- Tổ chức thực hiện tốt các tiết thao giảng, hội giảng và sinh hoạt chuyên đề theo tổ, cấp trường, cụm trường và cấp huyện.

- Tổ chức cho học sinh giao lưu Olympic Toán tuổi thơ.

- Tổ chức cho học sinh tham gia cuộc thi sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng, tham gia 2-3 mô hình sản phẩm tại hội thi cấp huyện.

- Tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện, đạt 2 huy chương trở lên.

- 100% học sinh tham gia Bảo hiểm y tế.

**VII. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ và đội ngũ giáo viên**

Tăng cường hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên bằng các hoạt động chuyên môn như tổ chức các chuyên đề, khuyến khích cho giáo viên tham gia các hội thi dành cho giáo viên. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp cụ thể:

- Duy trì đội ngũ giáo viên cốt cán của đơn vị và cử giáo viên tham gia học hỏi chuyên môn nghiệp vụ ở các trường bạn, tham gia các buổi tập huấn sinh hoạt chuyên môn một cách đầy đủ, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ. Đội ngũ giáo viên cần mạnh dạn tiếp cận cái mới, đổi mới nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Tất cả CB,GV thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, có đầy đủ hồ sơ và kết quả học tập của từng Modul.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng nghiệp vụ tin học, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học.

- Nâng cao tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn, đề nghị các cấp có thầm quyền tạo điều kiện để cho giáo viên được tham gia học nâng chuẩn.

- Nâng cao trình độ ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin của giáo viên.

**2. Công tác kiểm tra nội bộ**

Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học. 100% cán bộ, GV-NV được kiểm tra, trong đó 1/3 được kiểm tra toàn diện, 2/3 kiểm tra theo chuyên đề. Phát huy tốt vai trò của Ban thanh tra nhân dân.

Lãnh đạo nhà trường dự giờ, tổ chức đánh giá xếp loại GV theo đúng quy trình về đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trong đánh giá phải khách quan và dân chủ. 100% giáo viên được kiểm tra hoạt động sư phạm, thực hiện nghiêm túc công tác thao giảng, hội giảng, chuyên đề theo yêu cầu.

Nhà trường quản lý hoạt động dạy và học bằng kế hoạch, đảm bảo thời gian làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường có kế hoạch phối hợp, tham mưu với hiệu trưởng để thống nhất công tác quản lý và chỉ đạo các hoạt động của nhà trường, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, công tác công khai trong trường học.

Tổ chức cho cán bộ, GV, NV tham gia vào việc xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, xây dựng nội quy, quy chế, tham gia đánh giá cán bộ, GV, NV,...

Có kế hoạch khen thưởng, động viên kịp thời những giáo viên có thành tích xuất sắc trong năm và làm hồ sơ đề nghị cấp trên khen thưởng.

**3. Cơ sở vật chất**

Thực hiện tốt việc lao động vệ sinh trường lớp, đảm bảo sân trường, khuôn viên, nhà vệ sinh của giáo viên, học sinh luôn sạch sẽ.

Từng bước xây dựng khuôn viên trường học, quy hoạch lại khuôn viên cây xanh, cây bóng mát đảm bảo xanh, sạch, đẹp theo kế hoạch huy động tài trợ, viện trợ giáo dục năm học 2022-2023.

Tham mưu với BĐD Cha mẹ học sinh huy động phụ huynh đóng góp tài lực, vật lực cho việc bổ sung, tu sửa CSVC, thiết bị để nhà trường ngày càng có điều kiện tốt hơn đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và cảnh quan sư phạm ngày một khang trang hơn.

**4. Công tác huy động xã hội hóa giáo dục**

Tổ chức Đại hội cha mẹ học sinh để huy động tài trợ kinh phí cho việc mua sắm trang thiết bị, sửa chữa cơ sở vật chất và thực hiện xây dựng các hạng mục theo kế hoạch,... hỗ trợ kinh phí cho nhà trường tổ chức các hoạt động phong trào, công tác khen thưởng học sinh,...thực hiện tốt việc giáo dục giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Ban Đại diện cha mẹ học sinh quan tâm đến công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh và tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Tham mưu tốt với chính quyền địa phương, lãnh đạo ngành cấp nguồn kinh phí và cho cơ chế hợp lý để nhà trường huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để hỗ trợ các hoạt động dạy và học của nhà trường.

Tuyên truyền tới PHHS và các tổ chức, đoàn thể trong địa bàn làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, tài trợ giáo dục. Vận động được các nhà hảo tâm và các doanh nghiệp đứng chân trong và ngoài địa bàn tham gia vào công tác XHHGD, tài trợ giáo dục của nhà trường.

**5. Các hoạt động và chất lượng giáo dục**

Trên cơ sở quy định về nội dung chương trình và điều kiện cơ sở vật chất năm học 2022-2023 và tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn ra, nhà trường tổ chức dạy học một cách linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường nhằm đảm bảo chương trình và chất lượng.

Thực hiện tốt công bàn giao chất lượng cuối năm.

Chuyên môn cụ thể hóa chương trình theo thời khóa biểu đảm bảo các nội dung tích hợp lồng ghép và thực hiện Chương trình cốt lõi theo quy định một cách linh hoạt, vừa sức phù hợp với học sinh và tình hình thực tế của nhà trường, địa phương.

Học sinh có đủ sách vở đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập của các em.

Xây dựng kế hoạch phát triển thư viện, tăng cường bổ sung đầu truyện, sách giáo khoa, sách tham khảo đảm bảo được yêu cầu nghiên cứu, tìm hiểu của giáo viên, học sinh và đảm bảo số đầu sách giáo khoa, sách tham khảo, đồ dùng thiết bị dạy học tối thiểu mỗi giáo viên có một bộ.

Tổ chức đánh giá việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học đã được trang bị và đồ dùng dạy học tự làm. Đẩy mạnh phong trào làm đồ dùng dạy học trong đội ngũ giáo viên.

Kiểm tra rà soát chất lượng học sinh của từng lớp và phân loại học sinh để có phương pháp dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh.

Giáo viên có thể sử dụng các phương pháp tích cực phù hợp vào giảng dạy để nâng cao chất lượng học sinh.

Mở rộng tạo điều kiện cho giáo viên lựa chọn phương pháp dạy học.

Sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học và mô hình trang trí lớp và ti vi đã được lắp ở các lớp. Thành lập các câu lạc bộ như: Văn nghệ, thể dục - thể thao, em yêu toán học ở các khối lớp,…nhằm phát huy được các năng khiếu của từng học sinh, tạo ra nhiều sân chơi cho các em lựa chọn. Các câu lạc bộ phải có nội quy, quy chế và kế hoạch hoạt động.

Đối với giáo viên phải phát huy hết vai trò và trách nhiệm của bản thân để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tích cực chủ động tiếp thu đổi mới, năng động và có phương pháp phù hợp để nâng cao chất lượng học sinh.

Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình, coi trọng sự tiến bộ của học sinh, không gây áp lực trong đánh giá.

Làm tốt công tác ra đề thi, kiểm tra, tổ chức kiểm tra đánh giá theo hướng khuyến khích tinh thần tự học và sáng tạo của học sinh.

Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát việc bàn giao chất lượng cuối năm của giáo viên, riêng lớp 1 tổ chức cam kết chất lượng đầu năm vào cuối kỳ I. Việc bàn giao chất lượng học tập, rèn luyện của học sinh cần được tổ chức linh hoạt, gọn nhẹ, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc:

+ Nâng cao tinh thần trách nhiệm của GV trong các hoạt động giáo dục.

+ Khi bàn giao cần phản ánh đúng chất lượng học sinh, chú ý không được gây áp lực cho giáo viên và học sinh.

Tạo môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt, tổ chức các trò chơi học tập, giao lưu văn nghệ, sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Có kế hoạch giáo dục trẻ khuyết tật phù hợp với đối tượng, linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại.

Năm học này, trường có 2 học sinh khyết tật được tổ chức học hòa nhập ở các lớp. Với những học sinh này giáo viên chủ nhiệm cần có sự quan tâm nhiều hơn, hỗ trợ các em có cơ hội bình đẳng trong lớp học, hòa nhập tại trường như những thành viên khác nhằm phát triển hết khả năng của các em.

**6. Một số hoạt động khác**

6.1. Hoạt động Đội

Phối hợp với BCH chi đoàn tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả kế hoạch của nhà trường và của Hội đồng Đội các cấp. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giáo dục NGLL, tham gia các hội thi do Phòng Giáo dục và Hội đồng đội huyện tổ chức đạt hiệu quả cao. Thực hiện tốt chủ đề tháng, năm học.

Có kế hoạch hoạt động cụ thể về công tác đội theo chủ điểm và tạo cho học sinh có sân chơi lành mạnh góp phần xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Có kế hoạch tổ chức cho HS tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm có hiệu quả.

Tổ chức duy trì và phát triển hoạt động của các câu lạc bộ mới thành lập để đi vào hoạt động có hiệu quả.

Duy trì nề nếp đội nghi thức, đội trống, đội cờ đỏ…..giáo dục học sinh ý thức vệ sinh, ngoan ngoãn lễ phép,…

Thực hiện tốt việc thu - sử dụng quỹ đội đúng quy định và hiệu quả.

6.2. Quản lý tài chính, tài sản

Thực hiện các khoản thu dịch vụ giáo dục theođúng quy đinh củaNghị quyết số: 06/2021/NQ-HĐND, ngày 20 tháng 8 nám 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông “Quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”.

Việc vận động tài trợ thực hiện theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục. Các công văn hướng dẫn của cấp trên về việc huy động các khoản năm học 2022-2023.

Quản lý và bảo vệ tốt tài sản, CSVC hiện có của nhà trường và có kế hoạch bảo dưỡng, tu sửa thường xuyên.

Quản lý và sử dụng tốt kinh phí tài chính ngân sách, tài sản, tài chính phải công khai, minh bạch và đảm bảo quyền lợi, chế độ cho công chức, viên chức, học sinh.

6.3. Hoạt động phong trào văn nghệ - thể thao - lao động vệ sinh

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, tổ chức theo chủ điểm. Tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động văn nghệ của nhà trường trong các ngày lễ.

- Giáo viên Thể dục tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động thể thao trong nhà trường, có kế hoạch hoạt động cụ thể, các câu lạc bộ sẽ cho các em tham gia sinh hoạt và tạo cho học sinh có ham thích thể thao. Tham gia HKPĐ đạt hiệu quả.

- Công tác lao động, vệ sinh cần được chú trọng quan tâm, ban lao động có kế hoạch cụ thể để tổ chức các hoạt động tạo cho trường lớp luôn xanh, sạch, đẹp và an toàn.

**VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

**1. Đối với Lãnh đạo nhà trường**

- Chủ động xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy rèn luyện kĩ năng sống.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ban hành các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ Trường tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ. Phê duyệt chủ trương đồng ý tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ được tổ chức trong năm học.

**2. Tổ trưởng chuyên môn**

- Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể từng tháng, tuần của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện; tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết trong năm.

**3.** **Đối với Giáo viên Tổng phụ trách Đội**

- Phối hợp với Phó Hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của Liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

**4. Đối với nhân viên Thư viện - Thiết bị**

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

**5.** **Đối với giáo viên**

- Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học phù hợp với từng đối tượng học sinh của lớp chủ nhiệm. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mội quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau rồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023 của Trường Tiểu học Trưng Vương. Yêu cầu các bộ phận chuyên môn, tổ khối trưởng, giáo viên, nhân viên nghiêm túc phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc kịp thời đề xuất với lãnh đạo nhà trường để bàn biện pháp giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng Giáo dục và Đào tạo;  - UBND xã Trường Xuân;  - Các PHT, tổ CM, GV, NV;  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG** |

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**